

Số : /DKVN-TMTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2013

V/v: lấy ý kiến doanh nghiệp đối với
dự thảo Nghị định về kinh doanh
xăng dầu

Kính gửi: Ban Pháp chế Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
(Fax số: 35770632)

Phúc đáp công văn số 1600/PTM-PC ngày 19/06/2013 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc lấy ý kiến doanh nghiệp đối với dự thảo Nghị định về kinh doanh xăng dầu, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam xin có ý kiến như sau:

1. Khoản 1, Điều 3 định nghĩa từ “Xăng dầu”

Phân định nghĩa từ “Xăng dầu” có bổ sung thêm **nhiên liệu sinh học**. Vì vậy, cần bổ sung các điều kiện, quy định liên quan đến nhiên liệu sinh học trong việc cấp Giấy phép kinh doanh xuất nhập khẩu xăng dầu, kho chứa, tồn trữ, ... cho phù hợp.

2. Khoản 9, Điều 3:

- Quy định về Giá cơ sở: Đề nghị làm rõ Giá CIF lấy theo giá tại sàn giao dịch nào, đề xuất giá CIF để đưa vào tính giá cơ sở được tính như sau:

+ Giá CIF = Giá FOB (theo công bố giá của Platt's Singapore) + premium.

+ Premium: được Bộ Tài chính/Bộ Công Thương tham khảo và công bố định kỳ hàng tháng/quý.

- Quy định Tỷ giá ngoại tệ là tỷ giá liên ngân hàng bình quân là không phản ánh đúng thực tế, hiện các doanh nghiệp dầu mỏ phải mua USD thanh toán theo tỷ giá của ngân hàng thương mại khi nhập khẩu xăng dầu. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên quy định Tỷ giá ngoại tệ như Nghị định hiện tại.

- Giá cơ sở được tính bình quân của số ngày dự trữ lưu thông (30 ngày) là quá dài. Vì trong thực tế khi giá xăng dầu thế giới đã giảm trong thời gian dài nhưng giá trong nước chưa giảm được do Giá cơ sở được tính bình quân 30 ngày trước đó mà trong 30 ngày trước đó giá thế giới có nhiều ngày tăng. Vì vậy, đề nghị xem xét lại thời gian để tính Giá cơ sở.

- 3. Khoản 3 Điều 7: đề nghị sửa cụm từ “để trực tiếp nhận xăng dầu từ tàu chở dầu” thành “để trực tiếp nhận xăng dầu từ tàu tàu chở xăng dầu” cho phù hợp với các điểm khác liên quan đến phương tiện vận tải xăng dầu trong Nghị định.

- 4. Khoản 4, Điều 7: Dự thảo bổ sung “Sau hai (02) năm kể từ ngày.....phải sở hữu hoặc đồng sở hữu với số vốn góp tối thiểu 51% đối với phương tiện tàu và các phương tiện vận chuyển xăng dầu chuyên dụng khác....một (01) tháng”. Việc quy định tỷ lệ sau 2 năm như trên là chưa phù hợp do các doanh nghiệp có thể lợi dụng chính sách để tham gia thị trường xăng dầu khi chưa có đủ năng lực cần thiết và để đảm bảo việc tăng tỷ lệ theo lộ trình qua các năm kinh doanh theo như Dự thảo, vì vậy, đề nghị phải quy định rõ tỷ lệ sở hữu ngay từ thời điểm ban đầu khi cấp phép.

- 5. Khoản 5, Điều 7: Sửa lại cụm từ “phải sở hữu hoặc đồng sở hữu tối thiểu bốn...” trong dự thảo thành cụm từ “phải sở hữu hoặc đồng sở hữu tối thiểu thêm bốn....”.

6. Sửa đổi khoản 1,4,5 điều 9:

- Thương nhân xuất nhập khẩu xăng dầu có trách nhiệm nhập khẩu đúng tiến độ quy định: đề nghị quy định cụ thể tiến độ bắt buộc tối thiểu theo từng tháng với dung sai -25% và bình quân quý với dung sai -15% để đảm bảo ổn định nguồn cung cho thị trường và hình thức xử lý đối với doanh nhân không thực hiện đúng.

- Bổ sung khoản 12, 13: “... công bố thông tin trên trang thông tin điện tử về công thức giá cơ sở, giá bán lẻ, trích lập, số sử dụng... kết quả kinh doanh”. Do các doanh nghiệp đều có sự cạnh tranh nhau

bình đẳng trên thị trường, do đó, ngoài giá cơ sở thì các thông tin còn lại nên yêu cầu doanh nghiệp chỉ cung cấp cho các cơ quan quản lý Nhà nước để tổng hợp và báo cáo cáo khi cần thiết.

7. Sửa đổi khoảng 3 điều 10: "... có phòng thử nghiệm đủ năng lực để kiểm tra, thử nghiệm các chỉ tiêu chất lượng xăng dầu theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng". Đề nghị cần xem xét lại vì mỗi doanh nghiệp tự đầu tư 1 phòng thí nghiệm để kiểm tra các chỉ tiêu chất lượng xăng dầu theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng sẽ gây lãng phí lớn do không sử dụng hết công suất, vì vậy, chỉ cần thiết có các thiết bị kiểm tra một vài chỉ tiêu cơ bản, các chỉ tiêu còn lại có thể thuê các phòng thí nghiệm khác.

8. Bổ sung điều 13a:

- Trình tự cấp giấy đủ điều kiện kinh doanh làm Tổng Đại lý đề xuất do Sở Công thương cấp tỉnh/cấp, khi xem xét hồ sơ cấp giấy đủ điều kiện làm Tổng Đại lý Sở Công thương sẽ thông báo hệ thống phân phối của Tổng Đại lý đăng ký nằm ngoài địa bàn quản lý cho Sở Công Thương khu vực đó, không nhất thiết phải Bộ Công Thương cấp.
- Giấy xác nhận đủ điều kiện làm Tổng Đại lý có hiệu lực là 5 năm kể từ ngày cấp. Như vậy sẽ nảy sinh Tổng Đại lý sẽ thành lập nhiều Tổng Đại lý thông qua cùng 1 hệ thống phân phối để ký nhiều đầu mối, vì vậy cần có cơ chế kiểm soát để hệ thống phân phối (Đại lý ký với Tổng Đại lý) xác lập hệ thống trong thời gian hiệu lực giấy phép Tổng Đại lý.

9. Khoản 1 Điều 21: Đề nghị giữ nguyên đoạn "Đối tượng thực hiện dự trữ lưu thông xăng dầu là thương nhân đầu mối" trong Nghị định hiện tại. Cần xem xét lại trường hợp đưa Tổng đại lý kinh doanh xăng dầu là đối tượng thực hiện dự trữ lưu thông xăng dầu, lý do:

- Việc đảm bảo nguồn là do thương nhân đầu mối chịu trách nhiệm;
- Tổng đại lý chỉ là một mắc xích của cả quá trình cung ứng;
- Giá trị (tiền) để thực hiện nghĩa vụ dự trữ lưu thông trong 07 ngày là khá lớn đối với năng lực của Tổng đại lý.

10. Khoản 4 Điều 22: Đề nghị giữ nguyên như trong Nghị định hiện tại.

11. Đề nghị bổ sung vào Điều 25 Nghị định hiện tại như sau:

Căn cứ khung thuế suất do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành, các chỉ tiêu cân đối vĩ mô, sản lượng nhập trong năm và dự báo giá xăng dầu thế giới từng Quý/06 tháng/năm, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương quy định mức thuế suất nhập khẩu ổn định từng Quý/06 tháng/năm đối với từng chủng loại xăng dầu, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ và các cam kết quốc tế. Lý do:

- Nguồn thu từ xăng dầu chiếm tỷ trọng lớn trong ngân sách Nhà nước, do vậy cần ổn định để chủ động trong việc cân đối nguồn ngân sách.
- Khi giá dầu thế giới diễn biến phức tạp, nếu thuế nhập khẩu không ổn định sẽ gây khó khăn, bị động trong tính toán hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và khó khăn trong việc giám sát Giá cơ sở của người tiêu dùng và các cơ quan quản lý chức năng.
- Thuận tiện cho tính giá cơ sở và quyết định giá bán của Thương nhân đầu mối.

12. Sửa đổi khoản 2 điều 26: "Quỹ Bình ổn giá được hạch toán riêng và chỉ sử dụng vào mục đích bình ổn giá trong phạm vi số dư Quỹ, theo quy định của pháp luật". Trên cơ sở tham khảo ý kiến của các đơn vị đầu mối thuộc PVN, PVN cho rằng: Quỹ bình ổn giá không phải là quỹ của doanh nghiệp, doanh nghiệp chỉ thực hiện việc thu/chi thay cho người tiêu dùng, vì vậy khi sử dụng xăng dầu trong giai đoạn sử dụng Quỹ bình ổn giá (kể cả khi số dư quỹ không còn) để hưởng giá bán lẻ thấp thì người tiêu dùng phải có trách nhiệm chi trả, doanh nghiệp không thể hạch toán khoản chi trả này cho người tiêu dùng.

13. Ý kiến khác: Bản dự thảo sửa đổi bổ sung Nghị định 84/2009/NĐ-CP có nhiều điều khoản được sửa đổi, bổ sung chi tiết. Vì vậy, để thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện, trên cơ sở ý kiến góp ý dự thảo sửa đổi Nghị định, đề nghị xây dựng Nghị định mới thay thế Nghị định 84/2009/NĐ-CP.

Trân trọng.